Sydelle Kramer • Elizabeth Wolf
Nguyễn Thị Huyền Trang dịch

Ferdinand Magellan là ai?

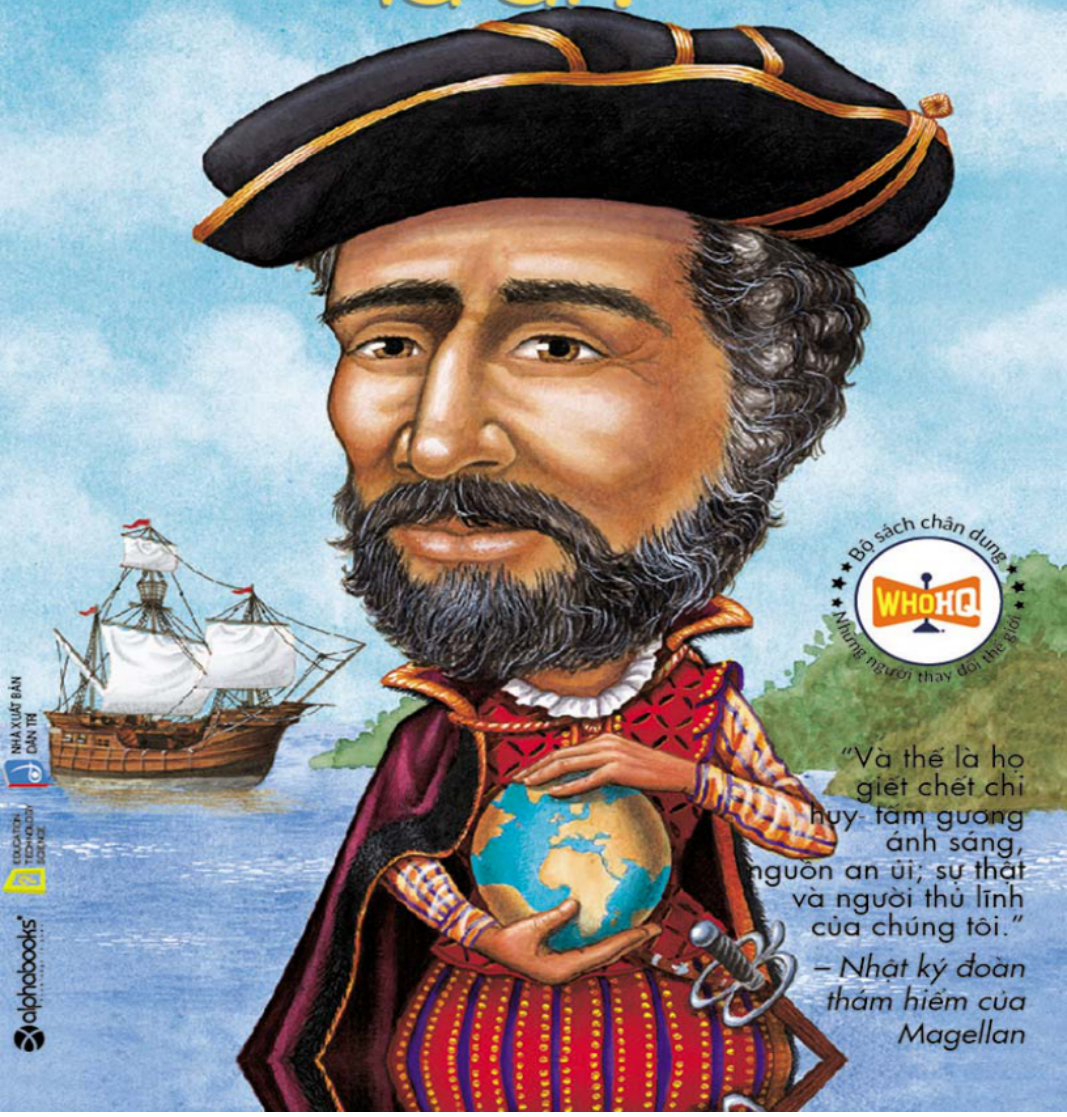

Bộ sách chân dung
WHO HQ
Những người thay đổi thế giới

"Và thế là họ giết chết chỉ huy, tấm gương ánh sáng, nguồn an ủi, sự thật và người thủ lĩnh của chúng tôi."

– *Nhật ký đoàn thám hiểm của Magellan*

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ
EDUCATION TECHNOLOGY SERVICE
alphabooks

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

Ferdinand Magellan là ai?

Hãy tưởng tượng thời chưa ai biết Trái đất hình tròn... thời người ta vẫn còn tin rằng nếu dong buồm đi thật xa sẽ đến rìa Trái đất rồi rơi tõm xuống dưới. Hãy tưởng tượng thời mà hầu như không ai biết đến Thái Bình Dương. Và hãy lùi lại 500 năm trước, khi các lục địa vẫn chưa được khám phá ra, khi mọi người nghĩ rằng Trái đất nhỏ xíu và lũ quái vật thì vùng vẫy nơi biển sâu. Vậy mà một người đã quyết định lái thuyền đi qua những vùng biển chưa ai khám phá.

Ông không phải người đầu tiên thực hiện một chuyến đi biển liều lĩnh như vậy. Nhưng ông đi xa hơn và lênh đênh trên biển dài ngày hơn tất cả những người trước đó. Nhờ trí tuệ và lòng quả cảm, ông được biết đến là người đầu tiên đi vòng quanh Trái đất.

Ông là ai?

Ông là Ferdinand Magellan.

Chương 1
Thời niên thiếu

Vào khoảng năm 1480, tại Bồ Đào Nha, cậu bé Ferdinand nhà Magellan cất tiếng khóc chào đời. Nhà Megellan thuộc dòng dõi quý tộc nhưng họ không giàu có gì, cũng chẳng có quyền lực. Họ sở hữu một trang trại xa biển. Ấy là nơi Ferdinand, cậu út trong số ba anh em, đã lớn lên. Ngôi nhà của họ chẳng hề khang trang: cả gia đình sống trên gác và nuôi bò, dê, cừu, gà ngay bên dưới.

Cuộc đời Ferdinand thay đổi khi bước sang tuổi 12. Nữ hoàng Bồ Đào Nha Leonora cần tuyển hầu trai. Hầu trai là những cậu bé chuyên đưa tin và chạy việc vặt cho hoàng gia. Ferdinand được chọn. Người hầu của hoàng gia không chỉ làm việc. Họ còn được giáo dục cẩn thận và gặp gỡ những nhân vật quan trọng nhất nước. Một cậu bé thông minh, tháo vát sẽ lấy đây là bước đệm dẫn tới thành công.

Và thế là Ferdinand chuyển tới Lisbon, thủ đô của Bồ Đào Nha. Cậu bé Ferdinand, chưa từng thấy biển một lần, giờ thấy mình ở một thành phố ngay gần biển. Quả là một chốn tuyệt vời! Cảng Lisbon luôn rợp bóng những cánh buồm duyên dáng, bến bãi chất đầy hàng hóa được mang về từ những vùng đất xa xôi. Nào vàng ngọc, lụa là. Nào gia vị đủ loại: hạt tiêu, đinh hương, gừng, nhục đậu khấu và quế. Gia vị thời đó rất quý vì chúng được dùng để sản xuất bia. Chúng cũng giúp thịt và các loại thức ăn khác thơm ngon hơn. Nhưng quan trọng nhất là chúng giữ đồ ăn lâu bị hỏng.

Gia vị rất đắt bởi hầu hết chỉ có ở châu Á, cách Bồ Đào Nha hàng nghìn cây số. Chúng được trồng ở Ấn Độ và những nước mà ngày nay là Sri Lanka, Indonesia. Quần đảo Maluku, hay Quần đảo Gia vị, thuộc Indonesia, là nơi có nhiều gia vị nhất. Tuy nhiên, đi từ châu Âu đến những hòn đảo này rất khó khăn và nguy hiểm.

Vào thời Ferdinand, cách duy nhất để mang được gia vị về là đi theo "Con đường Gia vị". Đó là một tuyến đường dài, quanh co, khúc khuỷu qua cả đất liền và biển cả, xuyên từ châu Á, nơi trồng các loại gia vị quý hiếm, vượt Ấn Độ Dương, băng qua Trung Đông, tới thành phố Venice.

Trong suốt 800 năm, người Ả Rập kiểm soát "Con đường Gia vị". Cùng những thương nhân ở Venice, người Ả Rập bán những loại hàng hóa quý hiếm với giá rất cao.

Nhưng sẽ ra sao nếu một đất nước tìm ra được con đường mới để tới châu Á? Họ sẽ tự kiếm được gia vị và kiếm được bộn tiền từ đó. Nhưng con đường đó phải tránh những vùng đất liền thuộc Ả Rập. Nghĩa là, tuyến đường mới ấy chỉ có thể là đường biển.

Người Bồ Đào Nha muốn chiếm lĩnh việc buôn bán gia vị. Vì vậy, họ xây dựng lực lượng hải quân hùng mạnh. Từ khoảng giữa những năm 1400, họ bắt đầu cử những con tàu lớn đi tìm kiếm một tuyến đường biển mới dẫn thẳng tới châu Á.

Người Tây Ban Nha cũng nuôi tham vọng ấy. Họ cũng có lực lượng hải quân lớn mạnh. Năm 1492, chính khoảng thời gian Ferdinand trở thành người hầu hoàng gia, đức vua và hoàng hậu Tây Ban Nha đã cử Christopher Columbus xuyên Đại Tây Dương để tìm đường tới châu Á. Nhưng Columbus lại vô tình khám phá ra Bắc Mỹ.

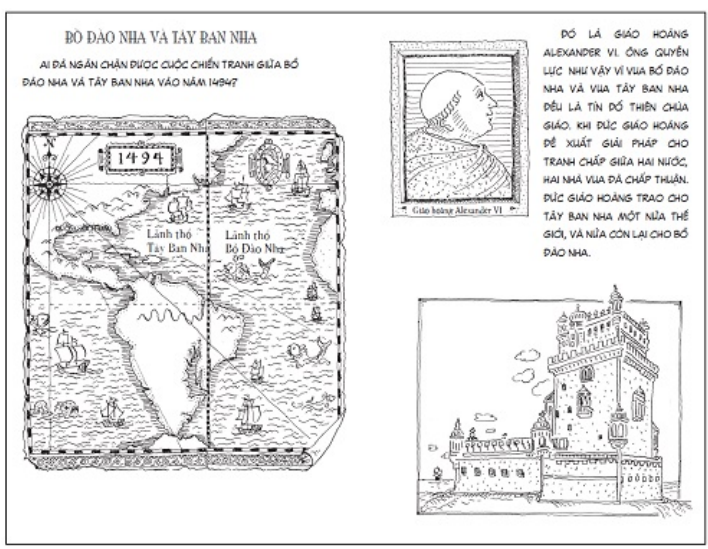
BỒ ĐÀO NHA VÀ TÂY BAN NHA
AI ĐÃ NGĂN CHẶN ĐƯỢC CUỘC CHIẾN TRANH GIỮA BỒ ĐÀO NHA VÀ TÂY BAN NHA VÀO NĂM 1494?
1494
Lãnh thổ Tây Ban Nha
Lãnh thổ Bồ Đào Nha
Giáo hoàng Alexander VI
ĐÓ LÀ GIÁO HOÀNG ALEXANDER VI. ÔNG QUYỀN LỰC NHƯ VẬY VÌ VUA BỒ ĐÀO NHA VÀ VUA TÂY BAN NHA ĐỀU LÀ TÍN ĐỒ THIỆN CHÚA GIÁO. KHI ĐỨC GIÁO HOÀNG ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP CHO TRANH CHẤP GIỮA HAI NƯỚC, HAI NHÀ VUA ĐÃ CHẤP THUẬN. ĐỨC GIÁO HOÀNG TRAO CHO TÂY BAN NHA MỘT NỬA THẾ GIỚI, VÀ NỬA CÒN LẠI CHO BỒ ĐÀO NHA.

Cho tới năm 1494, cuộc ganh đua giữa Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha trở nên căng thẳng tới mức suýt nổ ra chiến tranh. Cuối cùng,

hai đế quốc thỏa thuận chia thế giới thành hai nửa bằng cách kẻ một đường thẳng ngay giữa bản đồ thế giới. Tây Ban Nha cai quản nửa phía tây (bên trái) của đường kẻ; và Bồ Đào Nha có quyền sở hữu nửa phía đông (bên phải). Hai nước cũng thống nhất không bao giờ đưa tàu thuyền vào vùng biển của nhau.

Có lẽ, chính lúc này, chàng trai trẻ Ferdinand Magellan quyết định trở thành nhà thám hiểm. Dù gì thì lâu đài của nữ hoàng Bồ Đào Nha cũng rất gần bến cảng, và ngày ngày Ferdinand đều được ngắm nhìn những con tàu tuyệt đẹp đến rồi đi. Trong lâu đài, cậu được nghe kể nhiều chuyện về những thuyền trưởng vĩ đại và sự giàu sang, danh vọng mà gia vị đem lại. Sau khi cha mẹ mất, Ferdinand không còn lý do gì để quay trở về quê hương nữa. Tất cả niềm tin của chàng trai trẻ đặt nơi Chúa và cậu tin rằng mình sinh ra là để đi biển.

Năm 1496, Ferdinand, khi đó 16 tuổi, đã là một người giúp việc trong triều đình. Ferdinand hỗ trợ việc chuẩn bị cho hành trình tới châu Á của những thuyền trưởng lỗi lạc như Vasco da Gama. Chính da Gama là người khám phá ra tuyến đường tới Ấn Độ vào năm 1498. Từ nay, Bồ Đào Nha không cần buôn bán thông qua người Ả Rập nữa. Họ có thể tự mua gia vị. Vasco da Gama trở thành anh hùng dân tộc, và Bồ Đào Nha bắt đầu xây dựng các pháo đài và thương điếm dọc bờ biển châu Phi và Ấn Độ.

Giá mà Ferdinand có thể đi tàu đến châu Á. Các con tàu với hàng trăm thủy thủ trẻ tuổi cứ nối đuôi nhau rời bến cảng. Nhưng Ferdinand không thể thuyết phục ai đồng ý cho theo cùng. Ferdinand làm việc rất tốt nhưng lại không quen biết những người quyền chức. Tệ hơn nữa, nhà vua mới của Bồ Đào Nha là Manuel lại ghét Ferdinand. Các sử gia không hiểu vì sao, nhưng có giả thiết cho rằng nhà vua chỉ thích người quyền quý và coi Ferdinand là đứa nhà quê.

Manuel không thể thấy được bên trong chàng trai Ferdinand trẻ tuổi là một ý chí thép và trái tim quả cảm. Quả cảm tới mức, thậm chí một nhà vua cũng chẳng thể ngăn bước.

KỶ NGUYÊN KHÁM PHÁ

NĂM 1416, MỘT HOÀNG TỬ VĨ ĐẠI CỦA BỒ ĐÀO NHA, HENRY NHÀ HÀNG HẢI, ĐÃ KHUYẾN KHÍCH CÁC THUYỀN TRƯỞNG ĐI TÌM NHỮNG VÙNG ĐẤT MỚI VÀ TÌM HIỂU THẾ GIỚI. NGÀI MUỐN BỒ ĐÀO NHA CAI TRỊ NHỮNG VÙNG ĐẤT MỚI NÀY VÀ TRỞ THÀNH BÁ CHỦ THẾ GIỚI.

CÁC NHÀ THÁM HIỂM BỒ ĐÀO NHA ĐẦU TIÊN ĐÃ CĂNG BUỒM HƯỚNG VỀ PHƯƠNG NAM, VƯỢT QUA ĐẠI TÂY DƯƠNG VÀ ĐẶT CHÂN LÊN BỜ BIỂN PHÍA TÂY CỦA CHÂU PHI. SAU ĐÓ, TỚI NĂM 1488, KHI FERDINAND MAGELLAN VẪN ĐANG ĐI HỌC, BARTOLOMEU DIAS ĐÃ CÓ THỂ ĐI VÒNG QUA CHÂU PHI. BƯỚC TIẾP THEO LÀ ĐI THUYỀN MỘT MẠCH TỚI CHÂU Á. KỶ NGUYÊN KHÁM PHÁ THỰC SỰ BẮT ĐẦU. VÀ VÀO NĂM 1498, VASCO DA GAMA ĐÃ ĐẾN ĐƯỢC ẤN ĐỘ.

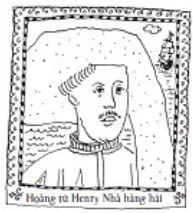
Hoàng tử Henry Nhà hàng hải

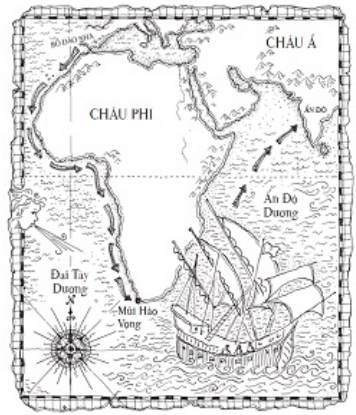

Chương 2
Anh hùng trên chiến trường

Bồ Đào Nha nhanh chóng nhận ra rằng người Ả Rập không đời nào từ bỏ việc buôn bán gia vị, kể cả phải phát động chiến tranh. Năm 1505, hải quân Ả Rập đã tấn công tàu của Bồ Đào Nha. Vua Manuel phản công. Ngài lệnh cho các hạm đội phải chiếm được những tuyến đường biển xuyên qua Ấn Độ Dương.

Bồ Đào Nha sắp tham chiến. Và Ferdinand quyết định tham gia. Ông sẽ chẳng nhận được xu nào cho việc liều cả tính mạng mình. Nhưng đi lính là cơ hội để ông chạy trốn. Niềm tin vào Chúa trong ông vẫn luôn mạnh mẽ và giờ đây, ông tin rằng Chúa sẽ bảo vệ mình. Thêm nữa, nếu may mắn, ông sẽ kiếm được cả gia tài và cả danh tiếng.

Điểm dừng chân đầu tiên là Đông Phi. Sau đó là Ấn Độ. Trên chiến trường đẫm máu, Ferdinand học hỏi để trở thành một người lính dũng cảm và sắt đá. Dù thấp bé nhưng Ferdinand rắn rỏi, rất khỏe và nhanh trí. Ông luôn tin vào trực giác và chưa từng mảy may nghi ngờ bản thân. Ông sinh ra là để làm người chỉ huy.

Năm 1509, Ferdinand đã lên tới cấp Đại úy. Trong một trận chiến trên bờ biển Ấn Độ, ông bị thương nặng đến nỗi phải dưỡng bệnh gần năm tháng. Phần thưởng cho Ferdinand là 20 bao lúa mì. Chẳng nhiều nhặn gì, nhưng Ferdinand không bận tâm. Ngay khi hồi phục, ông lập tức ra khơi. Ferdinand dũng cảm giải cứu những thủy thủ bị mắc bẫy và bắt được những tên cướp biển Trung Hoa. Nhờ tinh thần chiến đấu ấy, Ferdinand được thăng cấp lên Đại tá.

Đến năm 1513, Ferdinand trở lại thành phố Lisbon. Mặc dù đã lập nhiều chiến công hiển hách nhưng Ferdinand vẫn nghèo khổ và vô danh như lúc ra đi. Ông thấy Lisbon giờ đây đã là một thành phố thương mại sầm uất, người giàu có ở khắp nơi. Ông lại chẳng

có gì. Ngoại trừ ước mơ.

Ở tuổi 33, ông muốn trở thành thuyền trưởng của một con tàu đi châu Á. Ông chắc chắn mình có thể tìm thấy con đường ngắn nhất dẫn tới châu lục này. Nhưng ông cần một người giàu có mua cho mình một con tàu. Và chẳng có một ai!

Ferdinand không thể hiểu vì sao. Ông là người tự tin và can đảm, một thủ lĩnh thực thụ. Ferdinand hiểu đại dương, gió và những vì sao. Ông là một thủy thủ tuyệt vời. Tại sao không ai chịu cho ông một cơ hội chứ?

Có lẽ bởi vì mọi người thường ghét Ferdinand. Ông đơn độc, luôn xa cách mọi người, một người gai góc, cộc cằn, dường như chẳng bao giờ cười. Thấp bé và ngăm đen, ông không thu hút người khác. Ngoại hình của Ferdinand khó khiến người khác tin tưởng ông. Những người không biết rõ ông thường không hiểu được ông là người có năng lực tới vậy.

Một người ít quyết tâm hơn có lẽ đã từ bỏ. Nhưng Ferdinand thì không. Ông quay trở lại chiến trường một lần nữa để chứng tỏ bản thân. Nhưng, vào năm 1515, nghiệp lính của ông kết thúc. Một ngọn giáo đâm vào đầu gối khiến ông phải đi tập tễnh suốt phần đời còn lại.

Tương lai mịt mù. Ferdinand lúc này 35 tuổi, què quặt và bị mọi người ghét bỏ. Sau lưng, mọi người dè bỉu ông là Gã Què. Ferdinand chỉ còn duy nhất một cơ hội – cầu xin vua Bồ Đào Nha một con tàu đi tới châu Á.

Chương 3
Vị vua trẻ biết lắng nghe

Lisbon, tháng 10 năm 1516. Ferdinand thấy mình lạc lõng giữa thành phố mà ông từng yêu quý. Không ai đối xử với Ferdinand như một anh hùng chiến tranh. Bố mẹ ông đã mất từ lâu, ông cũng chẳng có vợ con. Ngoài đức tin dành cho Chúa, ông thấy mình hoàn toàn trắng tay. Người bạn tốt nhất của Ferdinand – có lẽ cũng là người bạn duy nhất – là người nô lệ của ông.

Trong tuyệt vọng, Ferdinand đi đến cung điện của vua Manuel. Nhưng khi Ferdinand quỳ trước nhà vua, nhà vua thẳng thừng tuyên bố Ferdinand có thể chuyển tới bất cứ nước nào mình muốn. Nhà vua nói: "Cứ phụng sự bất kỳ ai ngươi muốn, thằng què. Ta chẳng hơi đâu mà quan tâm." Đó là một sự xúc phạm ghê gớm. Nhưng, nhà vua vẫn là nhà vua. Theo phép tắc, Ferdinand phải hôn tay nhà vua trước khi lui bước. Khi Ferdinand cố gắng hôn tay nhà vua, nhà vua bèn rụt tay lại khiến Ferdinand phải nhoài về phía trước trên cái chân đau. Mất thăng bằng, Ferdinand đã suýt ngã nhào.

Sự nghiệp của Ferdinand ở Bồ Đào Nha giờ đã kết thúc. Nhưng nếu nhà vua của quê hương ông không cho ông đi biển, thì biết đâu một vị vua khác lại có thể – đó là vua nước Tây Ban Nha. Kẻ thù của Bồ Đào Nha lúc đó cũng đang cố gắng hết sức giành lợi thế trong buôn bán gia vị. Một thuyền trưởng Tây Ban Nha đã cố tìm một tuyến đường biển dẫn thẳng tới châu Á và thất bại. Đây chính là cơ hội cho Ferdinand.

Ferdinand tin rằng ông biết con đường mới để tới được hòn ngọc Á châu – quần đảo Maluku. Ông định lái tàu về phía tây nam qua Đại Tây Dương và vòng qua Tân Thế giới (tức châu Mỹ). Ông sẽ chỉ đi qua phần nửa thế giới thuộc sở hữu của Tây Ban Nha, và tránh tất cả những tuyến đường do Bồ Đào Nha kiểm soát. Vấn đề là

chẳng mấy ai tin có thể đi tàu về phía tây để đến được Maluku. Nhưng Ferdinand tin vào điều đó.

Ferdinand biết rằng vào năm 1513, nhà thám hiểm Balboa đã từng đứng trên một mỏm đá phía bờ tây của châu Nam Mỹ. Từ đó, Balboa đã thấy một vùng biển mênh mông mà ông đặt tên là Biển Phía Nam. (Ngày nay chúng ta gọi là Thái Bình Dương.) Người ta còn truyền tai nhau về một eo biển – một vùng biển nhỏ hẹp mà người Tây Ban Nha gọi là el paso. Lời đồn rằng el paso chạy qua cực nam Nam Mỹ, nối Đại Tây Dương với vùng Biển Phía Nam kia. Dựa vào những bản đồ từng được xem, cộng với những câu chuyện từng nghe kể, Ferdinand tin rằng quần đảo Maluku nằm gần nơi el paso đổ vào biển lớn.

Chưa một nhà thám hiểm nào tìm ra eo biển đó. Người nào tìm thấy nó sẽ giành được Maluku về cho Tây Ban Nha, cùng tuyến đường thương mại mà những con tàu Tây Ban Nha khác có thể đi theo. Người đó sẽ trở nên giàu có ngoài sức tưởng tượng. Và người đó sẽ làm vua Bồ Đào Nha bẽ mặt.

Ferdinand liên lạc với Diego Barbosa, một thương nhân giàu có cũng trốn khỏi Bồ Đào Nha sang Tây Ban Nha. Với sự giúp đỡ của Diego, Ferdinand thuyết phục được một giám mục, một ông chủ ngân hàng và một thương nhân khác – tất cả đều là người Tây Ban Nha – đầu tư vào chuyến thám hiểm của mình. Đó là khởi đầu tốt. Nhưng Ferdinand cần nhiều tiền hơn. Và người duy nhất đủ giàu để chu cấp số tiền đó là vua Tây Ban Nha. Nhưng liệu ngài có đồng ý không? Không ai biết chắc. Vua Charles Đệ nhất vừa lên ngôi. Mới 17 tuổi, nhà vua hãy còn trẻ, chưa có kinh nghiệm trị vì. Và nhà vua nghi ngờ tất cả người Bồ Đào Nha.

Nhưng Ferdinand nghĩ, vua Charles sẽ chẳng thể đối xử tệ hơn vua Manuel. Vậy là, vào tháng 10 năm 1517, Ferdinand rời bỏ Bồ Đào Nha vĩnh viễn và chuyển tới Tây Ban Nha. Ở đó, ông cưới Beatriz, con gái của Diego Barbosa. Ông lớn hơn cô nhiều tuổi. Còn cô giàu có hơn ông bội phần.

Chẳng bao lâu sau, Ferdinand đến được cung điện hoàng gia Tây Ban Nha. Ở đó, ngoại hình không ưa nhìn chẳng thành vấn đề. Nhà vua đang tìm kiếm một thuyền trưởng gan dạ và dày dạn kinh nghiệm. Không ai phù hợp hơn Ferdinand. Ông đã làm vua Tây Ban Nha ấn tượng bằng cách cho ngài xem bức vẽ bản đồ trên một quả địa cầu bằng da và kiên nhẫn chỉ cho nhà vua tuyến đường mình định đi. Ferdinand khăng khăng rằng Bồ Đào Nha sẽ không thể can thiệp bởi ông sẽ không đi vào vùng biển của Bồ Đào

Nha. Ferdinand nói với nhà vua rằng quần đảo Maluku nằm trong lãnh thổ của Tây Ban Nha.

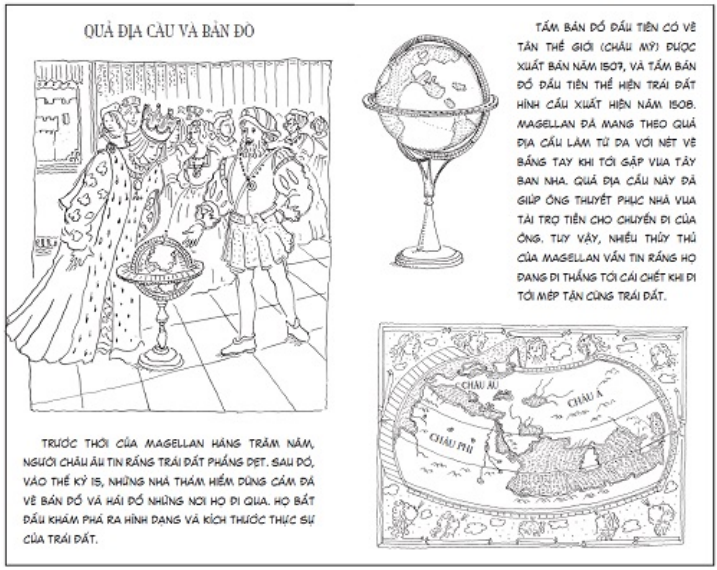
QUẢ ĐỊA CẦU VÀ BẢN ĐỒ
TRƯỚC THỜI CỦA MAGELLAN HÀNG TRĂM NĂM, NGƯỜI CHÂU ÂU TIN RẰNG TRÁI ĐẤT PHẲNG DẸT. SAU ĐÓ, VÀO THẾ KỶ 15, NHỮNG NHÀ THÁM HIỂM DÙNG CÁM ĐÁ VẼ BẢN ĐỒ VÀ HÁI ĐỒ NHỮNG NƠI HỌ ĐI QUA. HỌ BẮT ĐẦU KHÁM PHÁ RA HÌNH DẠNG VÀ KÍCH THƯỚC THỰC SỰ CỦA TRÁI ĐẤT.
TẤM BẢN ĐỒ ĐẦU TIÊN CÓ VẼ TẬN THẾ GIỚI (CHÂU MỸ) ĐƯỢC XUẤT BẢN NĂM 1507, VÀ TẤM BẢN ĐỒ ĐẦU TIÊN THỂ HIỆN TRÁI ĐẤT HÌNH CẦU XUẤT HIỆN NĂM 1508. MAGELLAN ĐÃ MANG THEO QUẢ ĐỊA CẦU LÀM TỪ DA VỚI NÉT VẼ BẰNG TAY KHI TỚI GẶP VUA TÂY BAN NHA. QUẢ ĐỊA CẦU NÀY ĐÃ GIÚP ÔNG THUYẾT PHỤC NHÀ VUA TÀI TRỢ TIỀN CHO CHUYẾN ĐI CỦA ÔNG. TUY VẬY, NHIỀU THỦY THỦ CỦA MAGELLAN VẪN TIN RẰNG HỌ ĐANG ĐI THẲNG TỚI CÁI CHẾT KHI ĐI TỚI MÉP TẬN CÙNG TRÁI ĐẤT.
CHÂU ÂU
CHÂU Á
CHÂU PHI

Vị vua trẻ tuổi rất thích người đàn ông da ngăm đen đến từ Bồ Đào Nha đang say sưa nói về ước mơ của mình. Năm 1518, nhà vua đồng ý cho Ferdinand làm thuyền trưởng – Chỉ huy trưởng chuyến hải hành tới quần đảo Maluku. Nhà vua sẽ trả tiền cho năm con tàu lớn đi về phía tây với đủ nhu yếu phẩm cần thiết trong vòng hai năm. Nhà vua và Ferdinand còn ký một bản hợp đồng quy định rằng Ferdinand sẽ là Thống đốc ở bất kỳ hòn đảo nào ông tìm thấy. Ông sẽ được làm chủ hai hòn đảo nếu tìm thấy nhiều hơn hai hòn đảo. Ferdinand cũng sẽ nhận được một phần lợi nhuận từ chuyến đi. Nếu chuyến thám hiểm thành công, Ferdinand sẽ trở thành người đàn ông giàu có và quyền lực nhất châu Âu.

Ferdinand đã chờ đợi cả cuộc đời mình cho cơ hội này.

Chương 4
Giai đoạn chuẩn bị

Giờ mới là thời điểm khó khăn nhất. Dù rất nóng lòng nhưng Ferdinand không thể dong buồm ra khơi ngay lập tức. Ông cần tìm được năm con tàu, sửa chữa và trang bị những thứ cần thiết. Ferdinand cũng cần thuê thủy thủ cùng bốn thuyền trưởng khác, những người sẽ chỉ huy dưới quyền của ông. Ông biết mình cần phải kiên nhẫn và sẵn sàng chuẩn bị cho mọi tình huống. Thời đó đâu đã có điện thoại, radio hay đội cứu hộ như ngày nay. Trong trường hợp nguy cấp, Ferdinand và thủy thủ đoàn hoàn toàn đơn độc giữa đại dương.

Thế là ông vạch ra một kế hoạch chi tiết. Bước đầu tiên là đi tìm tàu. Ông sẽ trực tiếp chỉ huy con tàu Trinidad. Bốn chiếc còn lại – San Antonio, Concepción, Victoria và Santiago – do các thuyền trưởng dưới quyềnông chỉ huy.

Tất cả các con tàu đều nhỏ. Chiếc lớn nhất cũng chưa tới 25 m, chưa bằng khoảng cách từ đáy tàu tới sàn tàu. Nhưng vấn đề lớn nhất là tình trạng của những con tàu này – chúng đều là tàu cũ đã qua sử dụng. Cột buồm đã lung lay, cánh buồm thì rách bươm và mủn vụn. Đã vậy, gỗ ở thân thuyền thì mục nát như thể chỉ cần một con sóng lớn cũng đủ đánh chìm cả năm con tàu này.

Ferdinand cho sửa lại tàu. Rồi ông cố gắng tìm bản đồ và hải đồ để vạch ra tuyến đường chính xác nhưng chẳng thể tìm thấy gì. Ông và người của mình sẽ là những người châu Âu đầu tiên đi đến nhiều điểm trên hành trình, mà hầu hết là phải vừa đi vừa mò đường.

Ferdinand có một chiếc la bàn để xác định phương hướng. Một chiếc đồng hồ cát để xem giờ. Kính trắc tinh và thước đo góc để tính vĩ độ, tức là để biết con tàu cách đường xích đạo bao xa về

phía bắc hay phía nam. Nhưng không có cách nào để Ferdinand biết đâu là phía đông hay tây. Khái niệm kinh độ, như chúng ta sử dụng ngày nay, khi ấy chưa được phát hiện ra. Nghĩa là, thường thì Ferdinand không có cách nào khác ngoài đoán xem nên đi đường nào.

Rồi đến vấn đề thức ăn và đồ uống cần thiết cho chuyến đi dài. Vì không có cách nào trữ lạnh nên Ferdinand chỉ có thể mang theo những thức ăn lâu hỏng. Ông mang theo khoảng 9.580 kg phô mai, 258 kg thịt ngâm giấm, 770 kg cá khô, 2.748 kg thịt lợn muối, 32.658 kg thịt bò muối, và 200 thùng cá mòi. Chưa hết! Còn gần 686 kg mật ong, 1.452 kg nho khô, 9.699 kg bánh quy, 2.132 kg dầu ô liu, 4.572 kg đậu gà, và 2.540 kg đậu. Ferdinand còn mang theo gạo, đậu lăng, hành tây, tỏi, đường, muối, bột mì, quả ô liu, quả vả, các loại hạt và rượu. Tất cả đều được đựng trong thùng tròn hoặc rổ.

Ông cũng cho dự trữ dụng cụ, phòng khi tàu cần sửa chữa trên biển. Ngoài ra, ông còn mua thêm gỗ, dây chằng, vải bạt để làm buồm mới, nhiều thùng nhựa đường, những miếng kim loại và đá tảng – để thay thế nếu hỏng.

Ferdinand chưa dừng lại ở đó. Ông còn chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu. Nếu bị cướp biển, thuyền của kẻ thù hay thổ dân bản địa tấn công, ông muốn tàu của mình có khả năng chống trả. Vì vậy, ông trang bị cho mỗi con thuyền 12 khẩu đại bác. Rồi ông mua khoảng 2.721,5 kg thuốc súng, 60 cái nỏ, 4.300 mũi tên, 1.000 cây thương, 120 cây giáo ngắn, 206 gậy đầu nhọn, 1.140 phi tiêu, 200 cái khiên, 100 bộ áo giáp, 100 mũ bảo hiểm và 125 thanh kiếm. Ferdinand đã sẵn sàng chiến đấu. Tuy vậy, ông không hề muốn đánh nhau, trừ khi bắt buộc phải làm vậy. Ông mang theo nhiều món quà để tặng hoặc trao đổi với người dân bản địa. Quà gồm có 1.000 chiếc gương, 600 cái kéo, 1.800 cái chuông, 10.500 lưỡi câu, 4.800 con dao, gần 250 kg hạt cườm thủy tinh, 1.500 cái lược, 4.000 chiếc vòng tay và nhiều thứ khác nữa.

ÁO GIÁP

VÀO THỜI TRUNG CỔ, CÁC HIỆP SĨ (HAY BINH LÍNH) MẶC NHỮNG CHIẾC ÁO LÀM BẰNG CÁC MẮT XÍCH MÓC VÀO NHAU, GỌI LÀ ÁO GIÁP, ĐỂ BẢO VỆ KHI CHIẾN ĐẤU. VẤN ĐỀ LÀ CHIẾC ÁO GIÁP MẮT XÍCH NÀY KHÔNG NGĂN ĐƯỢC MŨI TÊN, MŨI GIÁO HAY MỘT SỐ LOẠI KIẾM, NÊN HỌ BẮT ĐẦU MẶC LOẠI ÁO GIÁP LÀM BẰNG NHỮNG TẤM KIM LOẠI. ĐẾN NHỮNG NĂM 1400, HỌ ĐÃ MẶC NHỮNG LOẠI GIÁP CHE KÍN TOÀN THÂN, TỪ ĐẦU TỚI CHÂN. (NHỮNG HIỆP SĨ NGHÈO ĐÔI KHI CÒN LẤY TRỘM NHỮNG BỘ ÁO GIÁP ĐẮT TIỀN TỪ XÁC NHỮNG HIỆP SĨ TỬ TRẬN.)

MỘT BỘ GIÁP ĐẦY ĐỦ ĐƯỢC LÀM TỪ NHIỀU TẤM KIM LOẠI KHÁC NHAU VÀ NẶNG TỚI 27 KG. KHI MẶC ÁO GIÁP SẮT RẤT KHÓ CỬ ĐỘNG, ĐI LẠI VÀ KHÔNG THOẢI MÁI CHÚT NÀO, NHẤT LÀ KHI TRỜI NÓNG. ĐẾN CUỐI NHỮNG NĂM 1500, KHI SÚNG VÀ ĐẠI BÁC ĐÃ THAY THẾ KIẾM VÀ THƯƠNG TRONG CHIẾN TRANH, THÌ MỘT BỘ GIÁP CŨNG KHÔNG THỂ BẢO VỆ NGƯỜI LÍNH ĐƯỢC NỮA.

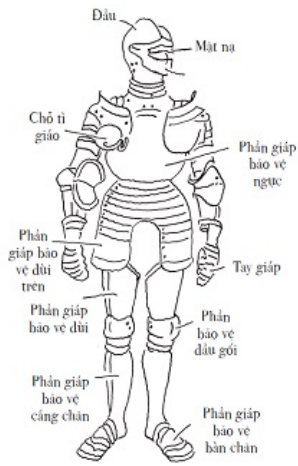
Đầu
Mặt nạ
Chỏ tì giáo
Phần giáp bảo vệ ngực
Phần giáp bảo vệ đùi trên
Tay giáp
Phần giáp bảo vệ đùi
Phần bảo vệ đầu gối
Phần giáp bảo vệ cẳng chân
Phần giáp bảo vệ bàn chân

Phần khó nhất là tuyển thủy thủ đoàn. Không nhiều người muốn đi chuyến này. Suy cho cùng, họ phải đăng ký đi những hai năm, và Ferdiand thì tuyệt đối không cho họ biết sẽ đi đâu. Họ sẽ chỉ biết mình đang đi đâu khi đã lênh đênh trên biển. Điều duy nhất họ biết chắc chắn là chuyến đi sẽ rất nguy hiểm. Họ có thể bị bắt làm tù binh hay bị đắm thuyền. Họ có thể chết vì bệnh tật hoặc chết đuối.

Nhưng cuối cùng Ferdinand cũng tìm được 277 người muốn đi cùng. Trong số đó có tội phạm đang trốn chạy và những người đang rất cần tiền. Họ đến từ khắp nơi trên thế giới – Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Hà Lan, Đức, Ý, Pháp, Ailen, Hy Lạp, Anh, châu Á, châu Phi và nhiều nơi khác nữa.

Hầu hết họ là thủy thủ làm việc đơn giản trên boong tàu, nhưng một số có tay nghề cao như thợ mộc, đầu bếp, thợ rèn, thợ làm buồm, và lái thuyền. Có cả các thuyền viên dày dạn kinh nghiệm, một bác sĩ và một linh mục.

Đi tìm thuyền trưởng cũng rất khó khăn. Ferdinand muốn thuê những người ông quen biết, những chiến hữu Bồ Đào Nha ông có thể tin tưởng. Nhưng hai trong số những người Tây Ban Nha bỏ tiền cho chuyến đi này không thích ý tưởng đó. Nếu bạn của Ferdinand làm thuyền trưởng, ông sẽ có quá nhiều quyền lực. Hơn nữa, họ cảm thấy nhà vua đã hứa cho Ferdinand nhiều tiền hơn ông đáng được nhận. Vì vậy, họ quyết định sẽ loại bỏ Ferdinand. Họ bắt Ferdinand thuê ba thuyền trưởng người Tây

Ban Nha. Những thuyền trưởng này thực ra là tay chân của họ và âm mưu sẽ giết Ferdinand ngoài biển.

Như thể còn chưa đủ tồi tệ, vua Manuel của Bồ Đào Nha hay tin về kế hoạch của Ferdinand. Nhà vua vô cùng giận dữ. Ông chưa bao giờ nghĩ Ferdinand có thể thành công ở Tây Ban Nha. Giờ Ferdinand đã thành công, vậy là nhà vua buộc tội Ferdinand là kẻ phản bội. Và ông sẽ làm mọi cách để chuyến đi thất bại.

Một năm rưỡi trôi qua, những con tàu đã sẵn sàng ra khơi. Cuối cùng thì thời khắc Ferdinand mơ ước từ thời thơ ấu cũng đã tới. Ông là thuyền trưởng kiêm chỉ huy trưởng của chuyến thám hiểm và chẳng gì khác còn nghĩa lý, dù là vợ ông hay cậu con trai vừa mới sinh, dù là hiểm nguy ở vùng biển lạ, dù là lời đe dọa của vua Manuel. Ferdinand thậm chí chẳng bận tâm rằng ngay trên thuyền của chính mình cũng đầy rẫy kẻ thù.

Bởi phía bên kia đại dương, sự giàu có, danh tiếng và hào quang chiến thắng đang đợi ông. Ferdinand chắc chắn về điều này.

Chương 5
Những vùng biển đầy thử thách

Thứ ba, ngày 20 tháng 9 năm 1519. Đoàn năm con tàu của Ferdinand chuẩn bị một cuộc hành trình vĩ đại. Tại cảng San Lucar de Barrameda, gần thành phố Seville của Tây Ban Nha, ông và thủy thủ đoàn gần 300 người vẫy tay tạm biệt. Sau những phát súng khởi hành, những cánh buồm được kéo căng. Một cơn gió mạnh đẩy tàu thẳng tiến vào Đại Tây Dương. Khi tàu lao đi vun vút, những người đàn ông nghĩ về sự giàu sang họ hy vọng tìm thấy. Nhưng ở trên bờ, gia đình họ canh cánh nỗi lo liệu rồi có thể gặp lại họ không.

Điểm dừng chân đầu tiên là quần đảo Canary, phía nam Tây Ban Nha. Ngay khi cập cảng, Ferdinand nhận được mật báo. Tin dữ! Ba thuyền trưởng người Tây Ban Nha đang lập mưu giết ông. Chưa hết – vua Manuel của Bồ Đào Nha đã cử những con tàu đi theo săn lùng ông.

Ferdinand đã từng đối mặt với những thứ còn tồi tệ hơn. Ông chẳng hề nao núng. Thay vì phản ứng tức thời, ông quyết định dùng mưu trí. Để làm rối trí những thuyền trưởng Tây Ban Nha, ông vờ đồng ý với tất cả những gì họ nói. Để tránh những con tàu Bồ Đào Nha, ông ra lệnh đi về phía nam xuôi theo bờ biển châu Phi. Sẽ không ai ngờ rằng Ferdinand đi theo tuyến đường này.

Đoàn tàu của Ferdinand thẳng tiến về phía đường xích đạo qua những vùng biển yên bình. Nhưng một trận bão khủng khiếp nổi lên gần đất nước mà ngày nay chúng ta gọi là Sierra Leone. Mưa xối xả trút xuống, sét xé toạc bầu trời. Tệ nhất là gió bão mạnh đến mức có thể lật nghiêng tàu.

Thủy thủ đoàn khiếp sợ. Rồi đỉnh cột buồm và hệ thống dây kéo buồm dường như bốc cháy. Chuyện gì đang xảy ra vậy? Họ gào

khóc và cầu nguyện. Như có phép lạ, những ngọn lửa tắt lịm… rồi lại bốc cháy, cứ như thế cháy rồi tắt, cháy rồi lại tắt. Nhưng thực ra chẳng có gì bị cháy cả! Cuối cùng, thủy thủ đoàn nhận ra họ đã nhìn thấy ngọn lửa của Thánh Elmo. Ngày nay, chúng ta biết rằng ánh sáng chói lòa đó là do điện tích trong không khí. Nhưng đối với Ferdinand và người của ông, ngọn lửa của Thánh Elmo là dấu hiệu cho họ biết rằng ngài sẽ bảo vệ họ. Bất kể chuyện gì xảy ra, họ cũng sẽ sống sót.

Cơn bão dữ dội kéo dài suốt hai tuần. Rồi sóng cũng lặng. Ferdinand ngắm những cánh chim sải rộng trên bầu trời và những đàn cá phóng vọt lên không trung. Nhưng ông không dám thư giãn. Bởi ông biết một cơn bão khác sắp ập tới – một cơn bão ngay trên tàu của ông. Một trong ba thuyền trưởng Tây Ban Nha, Juan de Cartagena, đang âm mưu một cuộc nổi loạn chống lại ông ngay trên biển. Nhưng Ferdinand mưu trí sẽ không để chuyện đó xảy ra.

Một ngày tháng 11, ông triệu tập tất cả thuyền trưởng dưới quyền. Cartagena tuyên bố sẽ không nghe lệnh của Ferdinand nữa. Vậy là Ferdinand giơ tay lên. Đó là tín hiệu! Cửa bật mở và những thủy thủ được trang bị vũ khí chạy tới bên ông. Họ tóm lấy Cartegena, lôi lên boong tàu và xích hắn lại. Hai tên thuyền trưởng người Tây Ban Nha còn lại biết mình đã thua mưu Ferdinand rồi. Chẳng cần nổ phát súng nào, Ferdinand đã dẹp yên được vụ nổi loạn.

Giờ thì Ferdinand có thể tận hưởng thời tiết tuyệt đẹp. Đường xích đạo đã rất gần và trời ấm áp. Thủy thủ nằm trên boong tàu tắm nắng. Những con tàu ướt nhẹp sau trận bão cuối cùng cũng khô ráo trở lại. Nhưng vấn đề lại nằm ở đó.

NHỮNG CON TÀU THỜI ĐÓ

DÙ CÓ THỂ ĐI ĐƯỢC HÀNG NGHÌN DẶM CÁCH QUÊ NHÀ, ĐOÀN TÀU CỦA FERDINAND CHẲNG CÓ GÌ ĐẶC BIỆT. NHƯ TẤT CẢ NHỮNG CON TÀU CÙNG THỜI, CHÚNG ĐƯỢC LÀM TỪ NHỮNG TẤM GỖ THÔ VỐN KHÔNG XẾP KHÍT ĐƯỢC VỚI NHAU HOÀN TOÀN. ĐỂ NGĂN NƯỚC RỎ, NGƯỜI TA LẤY SỢI GAI DẦU (LOẠI SỢI DÙNG ĐỂ ĐAN DÂY THỪNG) CHÈN VÀO KHE HỞ GIỮA NHỮNG TẤM VÁN GỖ, SAU ĐÓ QUÉT NHỰA ĐƯỜNG LÊN TRÊN. NHƯNG NƯỚC BIỂN VẪN LUÔN RỈ VÀO TRONG, LÀM KHOANG ĐÁY THUYỀN LUÔN BỊ BỒM NƯỚC. BA CỘT BUỒM, NƠI TREO NHỮNG CÁNH BUỒM LỚN, CŨNG ĐƯỢC LÀM BẰNG GỖ. KHÔNG HỀ CÓ ĐỘNG CƠ, NÊN NẾU KHÔNG CÓ GIÓ HOẶC CÁNH BUỒM BỊ RÁCH HOẶC CỘT BUỒM BỊ GÃY, TÀU SẼ KHÔNG DI CHUYỂN ĐƯỢC.

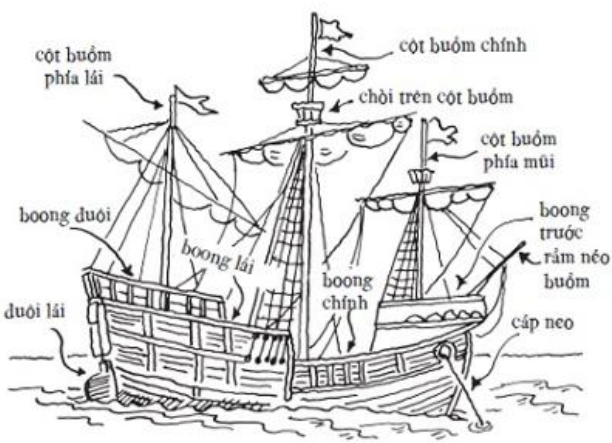

Gió lặng hẳn. Những cánh buồm im lìm cả ngày lẫn đêm. Chúng gần như không động đậy. Biển lặng như bùn đặc. Mặt trời nóng như thiêu đến nỗi ván gỗ nứt ra và nhựa đường tan chảy. Đồ ăn bị hỏng, nước ngọt dần cạn kiệt. Thủy thủ đoàn ngất xỉu. Đám cá mập lượn lờ bơi quanh, chờ chực miếng mồi ngon.

Đoàn thuyền đã đi vào vùng biển lặng gió gần xích đạo, một vùng không có gió của Đại Tây Dương. Trong suốt 20 ngày không có làn gió nào thổi qua, dù là nhẹ nhất. Thủy thủ đoàn đổ lỗi cho Ferdinand. Chính mệnh lệnh của Ferdinand đã đẩy họ tới cái nơi khủng khiếp này. Có lẽ những thuyền trưởng người Tây Ban Nha

đã đúng – đáng lẽ ra họ nên lật đổ Ferdinand. Ferdinand cảm nhận được sự giận dữ của thủy thủ đoàn nhưng chỉ giữ cho riêng mình. Nhiều ngày liền, ông không gặp ai. Ông chờ đợi, chờ một cơn gió tới.

Ngày thứ 21, những làn gió rất khẽ lay động mặt nước. Rồi những làn gió khẽ dần trở thành cơn gió nhẹ. Những cơn gió làm căng những cánh buồm. Đoàn tàu bắt đầu chuyển động. Cuối cùng thì họ cũng đang tiến tới Nam Mỹ. Từ đó, cuộc tìm kiếm "el paso" – eo biển bí ẩn sẽ bắt đầu.

Bây giờ cũng chẳng còn ai nói tới làm loạn nữa. Thủy thủ đoàn mong ngóng tới được đất liền vì khi ấy, cuộc sống trên tàu rất khổ sở. Thủy thủ không hề có sự riêng tư – họ thậm chí còn không có phòng riêng. Họ nằm ngủ chen chúc ngay trên boong thuyền. Khi trời tối, chuột và gián bò lổm ngổm khắp người. Khi trời mưa, cả người và đồ đạc của họ đều ướt sũng.

Boong tàu không chỉ là phòng ngủ – nó cũng là nhà bếp. Mặc dù tàu làm bằng gỗ, nhưng họ phải nấu nướng ngay trên boong. Vì đôi khi gió thổi lửa và tro nóng bay khắp nơi nên người ta đặt những thùng nước ngay gần chỗ nấu, phòng khi thuyền bắt lửa mà bốc cháy. Các bữa ăn được phục vụ theo ca, chẳng hề có dao, dĩa hay thìa. Họ phải ăn bốc bằng tay.

Nhà vệ sinh thì thật kinh khủng. Nó chỉ là một cái lồng treo ở phía sau thuyền. Nếu sóng cao thì không ai có thể với được cái lồng đó. Vậy là họ phải dùng phần đáy thuyền – chỗ nước biển rò rỉ vào. Lâu dần, đáy thuyền trở thành cống. Mùi hôi thối đến buồn nôn.

Tuy vậy, thủy thủ đoàn vẫn làm công việc của mình bất chấp tình cảnh tồi tệ như thế nào. Nếu không họ sẽ bị Ferdinand hỏi tội. Họ không thích chỉ huy trưởng của họ, nhưng họ sợ ông. Mái tóc đen và bộ râu quai nón rậm rì khiến ông trông rất dữ tợn. Ông lầm lì và chẳng bao giờ chia sẻ suy nghĩ của mình. Ông chỉ tin mình và đức Chúa trời của ông.

Ngày 13 tháng 12, sau gần ba tháng lênh đênh trên biển, những con thuyền đã tới được Brazil. Lúc này, họ đã cách Tây Ban Nha hơn 8.000 km và neo đậu ở một bến cảng tuyệt đẹp gần Rio de Janeiro ngày nay. Chung quanh họ toàn là rừng rậm với những mùi hương tuyệt vời. Được ăn đồ ăn tươi sống và uống nước từ những dòng suối mát lạnh quả thật sung sướng!

Và tuyệt nhất là họ đã ra khỏi lãnh thổ Bồ Đào Nha. Chẳng còn

phải lo sợ bị kẻ thù tấn công. Thổ dân địa phương ở Brazil trông có vẻ đáng sợ với những hình xăm trên người, nhưng họ rất thân thiện. Họ rất vui khi có thể buôn bán với thủy thủ đoàn. Một cái chuông có thể đổi được một rổ dứa, một lá bài đổi được năm con gà. Thủy thủ đoàn thậm chí còn thử những cái giường rất lạ – những chiếc võng treo giữa những cái cây.

Thời gian ở Brazil như một kỳ nghỉ vậy. Nhưng, ngay sau Giáng sinh, Ferdinand ra lệnh cho đoàn thuyền đi tiếp về phía nam. Đã đến lúc đi tìm el paso – eo biển bí ẩn.

Chương 6
Mùa đông lạnh giá

Mọi chuyện ban đầu tưởng như rất dễ dàng. Ngày 11 tháng 1 năm 1520, Ferdinand nhìn thấy một vùng mở lớn cắt vào phía trong đường bờ biển. Eo biển đây rồi chăng?! Ferdinand cảm thấy vô cùng tự tin.

Nhưng vùng nước mở đó chỉ là một con sông lớn mà ngày nay chúng ta gọi là Uruguay. Những kẻ ăn thịt người sống ở đây. Thủy thủ đoàn sợ hãi. Ý tưởng nổi dậy lại nhen nhóm. Những thuyền trưởng người Tây Ban Nha nhỏ to rằng Ferdinand không hề biết el paso ở đâu. Và tốt nhất là nên đi về phía đông, theo con đường cũ dẫn tới quần đảo Maluku.

Ferdinand nổi giận. Ông sẽ không bao giờ từ bỏ cuộc tìm kiếm này. Đúng là eo biển này rất khó tìm, nhưng Chúa sẽ giúp ông định vị. Ông tuyên bố nó nằm ở phía nam, chỉ một chút nữa thôi. Và rồi ông thì thầm cầu nguyện.

Thế là năm con thuyền đi tiếp về phía nam: Trinidad, Victoria, Concepción, Santiago và San Antonio. Trướcđó, chưa một người châu Âu nào đi theo con đường này. Tháng hai đến, gió lạnh dần thay thế không khí ấm áp. Ở Nam Mỹ, mùa đông kéo dài từ tháng tư đến tháng chín. Nhưng khi đó, càng đi xuống phía nam, thời tiết càng trở nên lạnh bất thường. Bởi đó không chỉ đơn thuần là mùa đông – họ đang tiến vào một vùng đất đóng băng.

Bầu trời xám xịt, những tảng băng trôi nhô lên khỏi mặt nước. Những con sóng lớn chồm lên, quăng quật đoàn tàu quay vòng vòng và phía dưới boong, những chỗ rò rỉ bật nước tứ tung. Gió hung hãn xé toạc những cánh buồm và thi thoảng đẩy tàu ngược trở lại. Họ chẳng thể nấu ăn vì lửa trên boong tàu cứ nhóm lên lại tắt. Mưa tuyết, mưa đá và rồi tuyết rơi làm thủy thủ đoàn lạnh

cóng. Từ buồm, dây kéo buồm đến tóc và râu thủy thủ, tất cả phủ trắng băng tuyết.

Đến tháng ba, họ đã vượt qua hơn 1.600 km biển khủng khiếp. Ngày nay, chúng ta biết rằng đoàn tàu khi ấy đã đi tới gần Nam Cực, nhưng ở thời đó, chưa ai từng nghe hay biết tới một nơi như vậy. Thủy thủ đoàn bắt đầu tin rằng Chỉ huy trưởng của họ bị điên rồi. El paso chỉ là truyện cổ tích mà thôi. Nó không hề tồn tại!

Nhưng Ferdinand chẳng thể nghĩ tới gì khác ngoài cái eo biển đó. Ông phải tìm ra nó! Dù mọi người trong đoàn có phản đối thế nào đi nữa, ông cũng nhất định không quay lại. Để thể hiện quyết tâm của mình, ông tham gia làm việc trên boong tàu cùng mọi người. Ông làm việc chăm chỉ hơn tất cả mọi người và tự lái thuyền. Trong nhiều tuần liền, ông chỉ được ngủ hai tiếng mỗi ngày. Ông còn chẳng có thời gian thay quần áo.

Đoàn tàu đi thêm gần 1.000 km nữa, vẫn không thấy eo biển đó đâu. Ferdinand nhận ra họ sẽ phải chờ qua mùa đông ở một bến cảng an toàn nào đó. Ngày 31 tháng 3, đoàn tàu vượt những ngọn sóng cao tới chín mét để vào cảng San Julian, một vùng vịnh lởm chởm đá mà ngày nay ta gọi là Argentina. Chẳng có ai trên bờ cả. Chỉ toàn những con chim đen và trắng béo lùn lại chẳng biết bay. Và mấy con vật đen bóng nhẫy bơi lội tung tăng trong nước. Ngày nay, chúng ta biết đó là chim cánh cụt và hải cẩu. Nhưng Ferdinand và người của ông chưa nhìn thấy những sinh vật đó bao giờ.

Vịnh nước đã bảo vệ đoàn tàu khỏi sóng to gió lớn. Nhưng thủy thủ đoàn vẫn cảm thấy khó chịu. Họ đang ở đâu? Họ muốn về nhà. Thế là những thuyền trưởng người Tây Ban Nha lại âm mưu làm phản. Đúng nửa đêm ngày mùng 1 tháng 4 – ngày Cá Tháng Tư, 30 người đàn ông có vũ khí đã khống chế con tàu San Antonio. RồiVictoria và sau đó là Concepción. Những thủy thủ trung thành với Ferdinand bị xích lại. Dường như Chỉ huy trưởng cuối cùng cũng mất quyền chỉ huy.

Nhưng Ferdinand vẫn còn tàu Trinidad và tàu Santiago trung thành. Thông minh và mưu trí, Ferdinand liền nghĩ ra một kế. Khi Mặt trời lặn và sương mù phủ kín, sáu người đàn ông chèo thuyền nhỏ sang tàu Victoria. Họ mang cho thuyền trưởng tạo phản một lá thư nói rằng Ferdinand đã sẵn sàng thỏa hiệp. Khi sáu người đólên tàu Victoria, 16 người khác cũng lẻn lên theo. Tên thuyền trưởng phản trắc vừa cười nắc lên vì lá thư thì một người của Ferdinand liền tóm lấy và đâm chết hắn. Ngay khi xác tên thuyền

trưởng phản bội bị treo lên cho tất cả mọi người nhìn thấy, tất cả thủy thủ trên tàu Victoria đều đầu hàng. Ferdinand đã giành lại được Victoria.

Cùng hai con tàu của Ferdinand, tàu Victoria chặn lối ra bến cảng. Tàu San Antonio và Concepción bị kẹt – chúng chẳng thể thoát ra ngoài. Ferdinand đã thắng trí những thuyền trưởng người Tây Ban Nha. Cuộc làm phản được dập tắt.

Nhưng Ferdinand chưa dừng ở đó. Ông muốn mỗi thủy thủ hiểu rằng không vâng lệnh là chết. Vậy là ông cho chặt đầu tên thuyền trưởng của tàu Victoria. Tên thuyền trưởng của tàu Concepción cũng chung số phận.

Còn 45 tên làm phản khác bị xích chân vào nhau. Trong suốt mùa đông đó, chúng bị bắt làm những việc nặng nhọc nhất, bẩn thỉu nhất. Hình phạt cho Juan de Cartagena còn kinh khủng hơn nhiều. Ferdinand tuyên bố rằng Cartagena sẽ bị bỏ lại trên vùng đất băng giá này.

Lúc này, Ferdinand và thủy thủ đoàn đã sẵn sàng cho mùa đông. Họ đi săn hải cẩu và lấy da khoác lên mình giữ ấm. Họ chỉ có vài tiếng đồng hồ ban ngày để dựng lán và kiếm củi. Ferdinand cũng ra lệnh cho thủy thủ xuống hết khỏi tàu để tiến hành sửa chữa. Họ cần được chuẩn bị tốt nhất khi quay trở lại tìm kiếm el paso.

Đó cũng là lúc Ferdinand phát hiện ra một điều khủng khiếp. Một nửa số lương thực và đồ dùng của ông bị mất! Chúng bị đánh cắp thậm chí từ trước khi đoàn tàu rời khỏi Tây Ban Nha.

Ai đã làm chuyện đó chứ?

Không ai khác ngoài vua Manuel của Bồ Đào Nha, kẻ thù truyền kiếp của Ferdinand.

Giờ đây, ở vùng đất xa lạ và băng giá ngày nào cũng có bão này, Chỉ huy trưởng và người của ông phải tự tìm thức ăn nếu họ muốn sống sót. May thay, họ có thể bắt vịt, chim, cua và cá. Vậy cũng đủ cho họ sống sót qua mùa đông.

Nhiều tháng trôi qua, chỉ có Ferdinand và người của ông ở đó. Thế nhưng vào một ngày tháng sáu, một người đàn ông trần như nhộng xuất hiện. Anh ta vừa hát vừa nhảy, lại còn tung cát lên đầy đầu. Anh ta to cao như người khổng lồ vậy – Ferdinand chỉ đứng tới eo anh ta. Chẳng mấy chốc, những người khác cũng tới. Nhưng họ rất thân thiện. Ferdinand gọi họ là người Patagones –

nghĩa là “bàn chân to”. Vùng đất của họ được nhắc đến với cái tên Patagonia cho tới tận ngày nay.

Vào tháng tám, cuối cùng trời cũng đủ ấm để họ lên đường. “Chúng ta sẽ tiếp tục tìm kiếm el paso cho tới khi chúng ta tìm thấy nó.” Ferdinand tuyên bố với cả đoàn. Nhưng chỉ có bốn con tàu rời cảng vào ngày 24 tháng 8. Tàu Santiago đã bị chìm trong một trận bão vài tuần trước đó.

Gió thổi căng những cánh buồm đưa Trinidad, Victoria, Concepción và San Antonio ra khơi. Khi Ferdinand và thủy thủ đoàn khuất xa, Cartagena đứng lại trên bờ.

Và từ đó, người ta chẳng còn nghe được bất cứ tin gì về ông ta.

Chương 7
Thái Bình Dương

Thời tiết trên biển lớn rất xấu nên chuyến thám hiểm chẳng tiến được bao xa. Hai tháng sau đó, đoàn tàu phải hạ neo ở một dòng sông. Nhưng cuối cùng thời tiết cũng không ủng hộ họ nữa. Ngày trở nên dài đến nỗi trời chỉ tối trong ba tiếng đồng hồ. Ngày 18 tháng 10, Ferdinand ra lệnh lên đường. Ba ngày sau, những con thuyền đi vào một vùng vịnh nước xanh biếc. Phía trên bờ biển lởm chởm đá là những ngọn núi tuyết phủ cao đến nỗi mây trôi lững lờ quanh ngọn núi. Họ đã đến đất nước mà ngày nay chúng ta gọi là Chile.

Đối với các thuyền trưởng của Ferdinand, vùng vịnh xinh đẹp này dường như là ngõ cụt. Nhưng Ferdinand có linh cảm đặc biệt. Ông ra lệnh cho tàu Concepción và San Antonio đi về phía tây để xem nó dẫn tới đâu. Nhưng ngay khi hai tàu đó đi về phía tây, một cơn bão lớn ập tới. Những ngọn sóng cao hơn cả cột buồm liên tiếp chồm lên rồi ụp xuống. Chính tàu Trinidad của Ferdinand cũng như sắp chìm đến nơi. Thủy thủ trên tàuVictoria bị hất tung xuống nước. Còn tàu Concepción và San Antonio thì dường như đã biến mất. Họ bị đánh chìm rồi sao?

Hai ngày trôi qua và Ferdinand bắt đầu tuyệt vọng. Họ đã đi xa tới vậy để bây giờ lại thất bại. Thế rồi, sang ngày thứ ba, một hoa tiêu bỗng hét vang. Từ phía tây, hai con thuyền lướt nhanh về phía họ. Đó là Concepciónvà San Antonio!

Để trốn khỏi cơn bão, họ đã lái thuyền hết vịnh này sang vịnh khác, rồi lại một vịnh khác nữa… như một chuỗi dài vậy. Và họ đã tìm thấy el paso!

Khám phá của họ chứng tỏ có một con đường biển đi vòng qua mũi Nam Mỹ. Nếu đoàn thám hiểm có thể đi hết eo biển, họ có thể

cứ thế đi mãi về phía tây, phía tây sẽ dẫn tới quần đảo Maluku.

Trên cả bốn con thuyền, tất cả mọi người reo hò mừng rỡ. Họ nhảy múa, họ ôm nhau, họ nhảy cẫng lên. Và rồi họ cầu nguyện. Khi những phát đại bác được bắn ra để ăn mừng, Ferdinand cúi đầu và làm dấu cây thánh giá. Ông đặt tên cho el paso là eo biển Các Vị Thánh. Ngày nay chúng ta gọi đó là eo biển Magellan.

Tuy nhiên, đi cùng tin vui đó là tin xấu. Những người thủy thủ tìm thấy eo biển nói rằng eo biển đó rất hẹp và đầy những lối rẽ dẫn vào đường cụt. Chuyến đi qua eo biển đó sẽ rất dài và khó khăn. Chỉ cần rẽ nhầm một lối là đoàn tàu sẽ có thể bị lạc tới hàng tuần.

Các thuyền trưởng của Ferdinand nói với ông rằng tốt nhất nên dừng ở đây thôi. Mọi người đều đã rất mệt. Đồ dự trữ còn rất ít. Họ khuyên Ferdinand hãy xác lập chủ quyền eo biển này cho đức vua của Tây Ban Nha, nhưng đừng tiếp tục nữa.

Ferdinand không nghe. Với ông, có điên mới không tiếp tục. Ông hét lớn: "Chúng ta sẽ đi xuyên qua eo biển và tới đại dương, kể cả chúng ta chẳng còn gì để ăn ngoài những miếng da thú bọc cột buồm."

Vậy là, họ tiến thẳng vào eo biển, đi qua ba vịnh khác nhau. Những bức tường đá granít cao cả nửa cây số ở hai bên như ép chặt lấy họ. Rồi họ tới một ngã ba – phải đi đường nào đây? Ferdinand lệnh cho tàu Concepciónvà San Antonio đi một đường, tàu Trinidad và Victoria đi đường còn lại.

Tuyến đường Chỉ huy trưởng đi sương mù dày đặc. Những tảng đá cạnh mỏng, sắc như dao đâm xuyên mặt nước. Cẩn thận hết sức có thể, tàu của Ferdinand và tàu Victoria đi tiếp thêm nhiều ngày nữa. Cuối cùng, những ngọn núi, rừng cây lá kim, thác nước dần hiện ra trước mắt họ. Liệu đại dương có ở gần đây không?

Ferdinand cử một đoàn trinh sát đi trước. Ba ngày sau, các trinh sát viên trở về. Họ đã đi đến cuối eo biển. Nơi đó là đại dương mênh mông!

Ferdinand bật khóc. Ông không quan tâm ai nhìn thấy ông khóc. El paso sẽ dẫn ra biển lớn. Chỉ cần đi xuyên qua eo biển đó là tới quần đảo Maluku. Ông đã tìm ra tuyến đường biển phía tây!

Ông lái thuyền quay ngược trở lại để báo tin cho Concepción và San Antonio. Nhưng chỉ có tàu Concepción ở đó. Đã có một cuộc

nổi loạn trên tàu San Antonio, nó đã quay đầu trở lại Tây Ban Nha. Ferdinand nghe tin như sét đánh ngang tai. San Antonio là con tàu lớn nhất của ông. Quan trọng hơn, đó là tàu chở nhiều đồ dự trữ nhất. Không có San Antonio sẽ không có đủ thức ăn.

Nhưng Ferdinand không chịu thất bại. Ông và thủy thủ đoàn đi săn thú và bắt cá, tích trữ lương thực. Rồi họ đi tiếp ra tới biển, qua một nơi lửa cháy sáng rực. Như thể có một nghìn đám cháy ở đó vậy. Ông đặt tên nơiđó là Tierra del Fuego, nghĩa là "vùng đất lửa". Ngày nay, chúng ta biết rằng "lửa" đó là từ núi lửa phun lên.

Ngày 28 tháng 11, đoàn tàu vẫn đang chật vật đi qua những vùng biển động. Bỗng nhiên họ tới một đại dương xanh thăm thẳm. Đây hẳn là vùng biển Balboa đã nhìn thấy bảy năm trước… vùng biển mà ông gọi là Biển Nam! Nó mới yên bình làm sao; dường như không có một gợn sóng.

38 ngày đã trôi qua kể từ khi đoàn tàu tiến vào eo biển. Họ đã qua hơn 500 km chiều dài của eo biển đó. Ferdinand nghĩ rằng chắc chắn chỉ mất ba đến bốn ngày nữa là tới được Maluku.

Ferdinand đâu có biết đại dương này lớn tới mức nào.

Thủy thủ quỳ rạp trên boong tàu để cầu nguyện. Ferdinand chăm chăm nhìn mặt biển và nói lớn: "Cầu cho biển luôn yên bình, tĩnh lặng như ngày hôm nay. Với mong ước ấy, ta đặt tên vùng biển này là El Mar Pacifico[1]."

[1] "Pacifico" trong tiếng Ý nghĩa là "yên ổn" (BTV)

Thái Bình Dương. Nếu Ferdinand biết điều gì đang đợi ông và đoàn thuyền ở phía trước, có lẽ ông đã chọn một cái tên khác. Ông sắp vượt qua đại dương lớn nhất Trái đất, trải rộng gần một phần ba diện tích địa cầu. Một đại dương đầy rẫy hiểm nguy.

Chương 8
Vượt đại dương

Tháng 12 qua đi, Ferdinand mong chờ nhìn thấy quần đảo Maluku. Ông lái tàu về phía bắc, rồi phía tây. Chẳng có gì ngoài nước. Không đất liền, không một cánh chim bay, chỉ toàn cá mập. Bầu trời đêm trông cũng thật lạ. Ferdinand không nhận ra các vì sao.

Sáu tuần nữa trôi qua. Biển vẫn lặng nhưng trên tàu có chuyện. Chẳng có gì để làm nên thủy thủ cảm thấy chán và dễ cáu gắt. Họ đánh nhau. Tệ nữa là lương thực dự trữ sắp hết.

Ferdinand ngày càng buồn rầu. Ngày 20 tháng 1 năm 1521, ông tức giận tóm hải đồ của mình quăng xuống biển. Giữ chúng để làm gì cơ chứ? Ông có tìm thấy Maluku đâu. Ông bị mắc kẹt giữa đại dương vô tận này.

Không bao lâu sau, tất cả chỗ nước ngọt còn lại đều chuyển màu vàng. Nó bốc mùi tới nỗi họ phải bịt mũi lại khi uống. Cũng chỉ còn đủ cho mỗi ngày một ngụm nhỏ.

Đồ ăn rắn cũng bị hỏng. Bánh quy mủn vụn ra vì bọ. Thịt thối rữa đến độ sáng lên trong bóng tối, lại còn lúc nhúc đầy dòi bọ. Vậy mà họ vẫn cứ phải ăn. Đến khi thịt hết, họ phải nhai đến vụn gỗ, mùn cưa và da nướng trên than. Rồi họ ăn cả chuột.

Đến lúc này, mọi thành viên của đoàn đều ốm yếu. Không có rau hay hoa quả tươi, họ mắc bệnh scorbut – một bệnh do thiếu vitamin C. Lợi của họ bắt đầu chảy máu, chuyển xanh và sưng lên. Khi cố nhai, răng họ rụng ra. Mắt họ thâm quầng. Toàn thân gầy guộc, đau ê ẩm. Mũi thì chảy máu. Khuỷu tay, đầu gối và cổ chân họ sưng múp. Một phần ba số thủy thủ yếu tới mức không thể đi lại được. Từng người, từng người một, họ chết và được thả xuống

biển.

Nhưng Ferdinand dường như không bị ốm. Một số nhà sử học nghĩ rằng ông có nguồn dự trữ bí mật là loại mứt hoa quả có nhiều vitamin C. Nếu quả đúng vậy, tại sao ông không chia cho mọi người? Chẳng phải thế là ích kỷ quá sao? Có thể đúng. Cũng có thể không. Với vai trò chỉ huy trưởng, ông cần lãnh đạo đoàn thám hiểm. Và để làm được điều đó, ông cần phải khỏe mạnh. Dù thế nào, Ferdinand biết rồi ông cũng sẽ chết, nếu họ không tìm được thức ăn.

Rồi điều kỳ diệu đã xảy ra. Ngày 25 tháng 1, họ nhìn thấy một hòn đảo nhỏ. Không có cây cối hay nước ngọt, nhưng có cá, cua và chim. Rất nhiều đồ ăn! Khi trời mưa, họ hứng nước mưa trong các thùng gỗ để lấy nước ngọt.

Vậy là họ lại lên đường, hy vọng Maluku ở rất gần thôi. Nhưng sáu tuần nữa lại trôi qua. Họ lại hết thức ăn. Họ đang ở gần xích đạo nên Mặt trời như thiêu đốt trên boong tàu. Đến lúc này, 29 người đã chết và những người còn sống sót thì chẳng thể cử động nữa.

Đầu tháng ba, Ferdinand và thủy thủ đoàn đã ăn đến những mẩu bánh quy và mùn cưa cuối cùng. Họ uống đến những giọt nước cuối cùng. Nếu không gặp đất liền sớm, tất cả sẽ chết đói. Trong 98 ngày, họ đã đi gần 14.500 km và chưa bao giờ thấy bị lạc như lúc này. Chỉ còn duy nhất một người đủ khỏe để trèo lên cột hoa tiêu. Khi lên đến nơi, ông không thể tin vào mắt mình. Xa xa, sau màn sương, ông nhìn thấy ba hòn đảo với núi xanh và những thác nước. Ông hét lên: “Tạ ơn Chúa! Đất liền! Đất liền! Đất liền!” Đó là Guam ngày nay. Những người đàn ông lê lết tới mạn tàu – cầu nguyện, ôm nhau mà khóc.

Chương 9
Trận đấu cuối cùng

Đoàn tàu đi tiếp, xa hơn nữa về phía tây. Khi họ đến được một quần đảo mà nay là một phần của đất nước Philippines, họ đã đi gần 27.400 km từ Tây Ban Nha.

Ferdinand nhận những hòn đảo mới là của Tây Ban Nha. Một trong số đó có nhiều vàng tới mức người dân bản địa nào cũng đeo một cái vòng tay vàng. Thủ lĩnh của họ thì mang một con gao găm có chuôi bằng vàng đặc. Và ông ta còn có một cái răng bọc vàng.

Đây chính là cơ hội làm giàu! Trong khi Chỉ huy trưởng Ferdinand thuyết phục thủ lĩnh buôn bán với Tây Ban Nha, những thủy thủ khác đưa cho người bản địa gương, chuông và vải vóc màu sắc rực rỡ để đổi lấy vàng, ngọc trai và đồ ăn.

Ferdinand cũng muốn giàu có. Nhưng trong suốt hành trình dài đằng đẵng và nguy hiểm này, ông đã bị thuyết phục bởi một thứ khác nữa. Một thứ mà ông tin còn quan trọng hơn là vàng và gia vị. Ông tin rằng nhiệm vụ của ông là mang Chúa và đạo Kitô tới cho người dân bản địa. Ông thấy thôi thúc cần cứu rỗi linh hồn họ và giảng cho họ về Đức Chúa Jesus. Trên một hòn đảo thôi, ông đã làm lễ rửa tội cho 2.200 người. Nhưng Ferdinand vẫn chưa hài lòng. Ông muốn tất cả mọi người nhận ra rằng Chúa của ông là tối cao.

Thủ lĩnh của một hòn đảo không chấp nhận tôn giáo của Ferdinand. Ông ta cũng không chịu phục tùng vua Tây Ban Nha. Ferdinand thề là sẽ chiến đấu vì tôn giáo và vua của ông. Ông tin rằng nếu ông làm vậy Chúa sẽ bảo vệ ông.

Ferdinand bị điên rồi sao? Người của ông cầu xin ông đừng đánh nhau. Nhưng ông nói với họ rằng: “Ta sẽ chỉ lấy những người tình

nguyện đi với ta. Hãy xem ai tin vào Chúa."

Nửa đêm ngày 27 tháng 4, Ferdinand và 60 người đàn ông lên ba chiếc thuyền. Trong trang phục áo giáp, họ bắt đầu chèo đến hòn đảo của thủ lĩnh nọ. Ngay khi họ rời đi, họ nghe thấy tiếng quạ kêu vang. Đó là một điềm xấu.

Cả đêm, họ ngồi trên thuyền, đợi Mặt trời mọc. Nhưng khi tia sáng đầu tiên xuất hiện, đập vào mắt họ là một cảnh tượng đáng sợ. Trên bờ biển, một đội quân 500 người bản địa đứng đó, sẵn sàng chiến đấu.

Như mọi khi, Ferdinand lại có một kế hoạch. 11 người sẽ ở lại trên thuyền. Ông và 49 người còn lại nhảy xuống nước sâu ngang bụng. Bộ áo giáp nặng khiến việc đi vào bờ rất khó khăn. Khi vào được tới bờ thì họ cũng đã kiệt sức.

Đầu tiên, một trận mưa toàn mũi tên độc, giáo và đá lao về phía họ. Những loại vũ khí đó va vào áo giáo và bật ra, chẳng gây thương tích gì. Nhưng người của Ferdinand cũng bị hoảng loạn. Có tới hàng trăm người bản địa chiến đấu kiên cường. Khi một mũi tên độc đâm trúng chân Ferdinand, ông buộc phải ra lệnh rút quân.

Lê từng bước trong nước, đội quân của ông nhảy lên thuyền. Trong lúc vội vã, họ đã làm lật một chiếc thuyền và đánh nhau để lên được những con thuyền còn lại. Tập tễnh vì vết thương, Ferdinand ở lại trên bờ để chặn kẻ thù cho họ. Cùng tám người trung thành khác, ông đã giữ chân được đội quân của người bản địa trong khoảng một giờ đồng hồ.

Đó là lần chống cự cuối cùng của ông. Những người bản địa cứ lao tới không ngớt. Họ cầm đá đập vào phần mặt trên bộ áo giáp của ông. Rồi một ngọn giáo từ đâu lao tới, xiên vào mặt ông. Một ngọn giáo khác chém vào tay ông, khiến ông không thể cầm nổi thanh kiếm nữa. Ông bị bao vây bởi nhiều người bản địa tới mức không ai nhìn thấy ông nữa. Một người của ông sau này đã viết lại: "Và thế là họ giết chết chỉ huy – tấm gương, ánh sáng, nguồn an ủi, sự thật và người thủ lĩnh duy nhất của chúng tôi."

Người ta đã không bao giờ tìm thấy được thi thể của Ferdinand Magellan.

Chương 10
Kết thúc hành trình

Ngày 8 tháng 12, hơn hai năm kể từ ngày rời khỏi Tây Ban Nha, tàu Trinidad và Victoria cuối cũng đến được Maluku. Ba tháng sau, tàu Victoria, chất đầy gia vị, lên đường trở lại Tây Ban Nha. Con tàu về tới nơi ngày mùng 6 tháng 9 năm 1522 như một hồn ma của chính nó. Vượt hơn 43.000 km, con tàu mục nát, rò rỉ khắp nơi. Chỉ 18 người sống sót. Chẳng ai ở Tây Ban Nha nghĩ họ sẽ trở về. Từ lâu rồi, mọi người đều nghĩ đoàn thám hiểm của Ferdinand đã chết hết rồi. Thế nhưng, những người sống sót trong đoàn đã hoàn thành kế hoạch Ferdinand Magellan vạch ra ban đầu. Họ đã đi một vòng quanh Trái đất.

Những người trở về được chào đón như người hùng. Vua Charles mời họ tới cung điện của mình. Chỗ gia vị họ mang về nhà chỉ đủ trang trải chi phí cho chuyến thám hiểm. Không như mong đợi của Ferdinand khi ra khơi, chuyến đi của ông chẳng mang lại sự giàu có.

Trinidad rời Maluku vào tháng 4 năm 1522. Nhưng sau ba tháng trên biển, thủy thủ đoàn chết dần vì bệnh thiếu vitamin C nên con thuyền quay trở lại Maluku. Phải đến tận năm 1525, tàu Trinidad – với chỉ bốn người sống sót – cuối cùng mới về tới được Tây Ban Nha.

Còn Chỉ huy trưởng Ferdinand Magellan? Ông trở thành người đàn ông bị quên lãng. Vợ ông và con trai đã chết. Ông cũng chết trên chuyến đi. Hầu hết những người sống sót đều nói những điều không hay về ông, ấy là nếu họ có còn nhắc đến ông.

Chuyến thám hiểm bị coi là thất bại. Hành trình dài và gian khổ chẳng kiếm được tiền cho những thương nhân. Những thuyền trưởng khác đi theo con đường của Ferdinand cũng chẳng thể tìm

thấy eo biển của ông. Vua Charles của Tây Ban Nha cuối cùng cũng bán lại quyền cai quản Maluku cho Bồ Đào Nha. Chuyến thám hiểm thật dài dường như lại đạt được rất ít.

Đương nhiên, trên thực tế, nó đã đạt được rất nhiều. Ngày nay chúng ta biết rằng Trái đất rộng lớn hơn nhiều so với người xưa nghĩ. Khi ấy, lần đầu tiên trong lịch sử có bằng chứng cho thấy Thái Bình Dương và Đại Tây Dương nối liền với nhau. Và đó là bằng chứng rõ ràng nhất rằng Trái đất hình cầu… tròn và bao bọc bởi biển nên đi vòng quanh Trái đất bằng tàu thuyền là chuyện hoàn toàn có thể.

Nhiều năm qua đi, người ta dần nhận ra chuyến thám hiểm của Ferdinand Magellan thật quả cảm. Người đàn ông nhỏ bé rắn rỏi ấy đã thay đổi hiểu biết của chúng ta về thế giới. Một thời kỳ khám phá mới được mở ra, với những chuyến đi trên khắp Thái Bình Dương. Người ta vẽ lại nhiều bản đồ và quả địa cầu bắt đầu được sử dụng. Những nền văn minh vĩ đại của châu Âu, châu Á và Thái Bình Dương đã gắn kết lại gần nhau hơn.

Ferdinand là người khởi đầu tất cả. Ngày nay, Ferdinand Magellan nổi tiếng là một thủy thủ vĩ đại, nhà hàng hải lỗi lạc và nhà thám hiểm gan dạ. Ông cũng là một người máu lạnh và cố chấp. Ông muốn tất cả mọi người phải nghe theo niềm tin tôn giáo của ông. Nhưng ở thời của ông ai cũng sẽ làm như vậy. Ferdinand Magellan đã lái tàu hàng nghìn dặm chỉ để hy sinh một cách vô ích trên một bãi biển xa lạ. Nhưng dù chưa hoàn thành chuyến đi, ông cũng được công nhận và rõ ràng, ông là người đầu tiên đi vòng quanh thế giới bằng đường biển.

Những dấu mốc về cuộc đời magellan

1480 - Ferdinand ra đời

1492 - Ferdinand trở thành người hầu của Nữ hoàng Leonora

1496 - Ferdinand trở thành người giúp việc hoàng gia và phụ trách chuẩn bị cho các chuyến thám hiểm

1505 - Ferdinand tham gia chiến đấu chống lại người Ả Rập

1509 - Ferdinand bị thương lần đầu tiên

1510 - Ferdinand cố gắng trở về Bồ Đào Nha, nhưng bị đắm tàu

1512 - Ferdinand có thể đã đến Philippines lần đầu tiên

1515 - Ferdinand bị thương lần thứ hai, bị tập tễnh từ đó

1516 - Vua Bồ Đào Nha không cho Ferdinand ra khơi thám hiểm

1517 - Ferdinand rời khỏi Bồ Đào Nha mãi mãi và đến Tây Ban Nha

1518 - Vua Tây Ban Nha đồng ý tài trợ Ferdinand đi về hướng tây để tìm đường tới Maluku

1519 - Ferdinand và người của ông bắt đầu đi tìm el paso – eo biển bí ẩn dẫn tới Maluku

1520 - Ferdinand dập tắt được một cuộc làm phản, dừng thuyền gần Nam Cực suốt mùa đông và đặt tên cho vùng Patagonia

1520 - Ferdinand tìm thấy el paso và đặt tên cho Thái Bình Dương

1521 - Ferdinand tuyên bố Philippines thuộc quyền cai quản của Tây Ban Nha và chết khi chiến đấu

1522 - Tàu của Ferdinand, Victoria, về tới Tây Ban Nha, lần đầu tiên đi hết một vòng Trái đất

Những dấu mốc lịch sử thế giới

Bartolomeu Dias, người Bồ Đào Nha, là người châu Âu đầu tiên đi vòng qua Mũi Hảo Vọng, điểm cực Nam của châu Phi - 1488

Columbus là người đầu tiên phát hiện ra Tân Thế Giới – hay châu Mỹ - 1492

Hiệp ước Tordesillas được ký, chia thế giới thành hai nửa cho Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha - 1494

Vasco da Gama, người Bồ Đào Nha tìm ra tuyến đường biển dẫn tới Ấn Độ - John Cabot, người Anh, khám phá bờ biển phía đông Bắc Mỹ - 1498

Người Bồ Đào Nha xác lập chủ quyền với Brazil - 1500

Amerigo Vespucci, người Bồ Đào Nha khám phá ra châu Nam Mỹ - 1501

Tân Thế Giới được đặt tên là "châu Mỹ" - 1507

Balboa là người châu Âu đầu tiên nhìn thấy Thái Bình Dương và gọi nó là Biển Nam -

Juan Ponce de León, người Tây Ban Nha, khám phá ra Florida - 1513

Thương nhân người Bồ Đào Nha đến được Trung Quốc - 1520

Ferdinand Magellan là người đầu tiên đi xuyên qua Thái Bình Dương - Hernando Cortés, người Tây Ban Nha, chiếm được vùng đất của người Aztecs ở Mexico - 1521

Người của Magellan hoàn thành chuyến đi vòng quanh thế giới lần đầu tiên trong lịch sử - 1522

Francisco Pizarro, người Tây Ban Nha, chiếm được Peru - 1531

Jacques Cartier, người Pháp, đến được Quebec ở Canada - Hernando De Soto, người Tây Ban Nha, đi thuyền dọc sông Mississippi - 1541

Người Bồ Đào Nha là những người châu Âu đầu tiên đến được Nhật Bản - 1542

Sir Francis Drake xứ Anh quốc hoàn thành chuyến đi vòng quanh thế giới lần thứ hai - 1580